VIỆN KSND TỐI CAO
VIỆN KSND TỈNH BẮC GIANG

Số: 3098 /BC-VKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Bắc Giang, ngày 28 tháng 11 năm 2021*

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐBQH VÀ HĐND TỈNH BẮC GIANG
ĐẾN Số: 8541
Ngày 01/12/2021
Chuyển: TL. Kỳ họp thứ 5

# BÁO CÁO

**Kết quả công tác năm 2021; nhiệm vụ trọng tâm năm 2022**

*(Tại kỳ họp Thứ 5- HĐND tỉnh Khóa XIX)*

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014; Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội khóa XIV về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của VKSND, của TAND và công tác thi hành án; Chương trình kỳ họp thứ 5, HĐND tỉnh Khóa XIX, VKSND tỉnh Bắc Giang báo cáo tình hình, kết quả công tác năm 2021[1] và nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2022, như sau:

## I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM, TRANH CHẤP DÂN SỰ, KHIẾU KIỆN HÀNH CHÍNH

Năm 2021, tình hình kinh tế, xã hội của tỉnh tuy gặp nhiều khó khăn, thách thức do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nhưng vẫn đạt được những kết quả đáng khích lệ; quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; công tác cải cách tư pháp, đấu tranh phòng, chống tội phạm tiếp tục được tăng cường.

Tình hình tội phạm vẫn diễn biến phức tạp, Viện kiểm sát đã thực hành quyền công tố, kiểm sát khởi tố mới 1.427 vụ án hình sự các loại với 2.375 bị can[2] *(tăng 151 vụ, 148 bị can so với cùng kỳ năm 2020)*. Diễn biến cụ thể của các loại tội phạm như sau:

**- Tội phạm xâm phạm sở hữu, trật tự quản lý kinh tế và môi trường:** đã khởi tố 690 vụ/839 bị can[3] *(tăng 72 vụ, 116 bị can)*, chủ yếu là các tội: trộm cắp tài sản khởi tố 422 vụ/538 bị can *(tăng 38 vụ, 64 bị can)*; lừa đảo chiếm đoạt tài sản khởi tố 87 vụ/86 bị can *(tăng 27 vụ, 28 bị can)*[4]; cưỡng đoạt tài sản khởi tố 20 vụ/32 bị can *(tăng 9 vụ, 14 bị can)*[5]; tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua

---

[1] Thời điểm từ ngày 01/12/2020 đến 31/10/2021.

[2] Trong tổng số 2375 bị can mới khởi tố: có 61 bị can từ 14 đến dưới 18 tuổi *(chiếm tỷ lệ 2,6%)*; 948 bị can từ 18 tuổi đến 30 tuổi *(chiếm tỷ lệ 39,9%)*; 1356 bị can trên 30 tuổi đến 70 tuổi *(chiếm tỷ lệ 57,1%)*; 10 bị can trên 70 tuổi *(chiếm tỷ lệ 0,4%)*; 160 bị can là nữ *(chiếm tỷ lệ 6,7%)*; 31 bị can là đảng viên *(chiếm tỷ lệ 1,3%)* và 238 bị can là người dân tộc thiểu số *(chiếm tỷ lệ 10%)*.

[3] Gồm: Tội phạm xâm phạm sở hữu khởi tố 649 vụ/772 bị can *(tăng 78 vụ, 104 bị can)*; tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế 36 vụ/64 bị can *(giảm 10 vụ, tăng 10 bị can)* và tội phạm về môi trường khởi tố 5 vụ/3 bị can *(tăng 4 vụ, 2 bị can)*.

[4] Vụ Phạm Thị Phượng- nguyên là Phó phòng Tín dụng Ngân hàng NN&PTNT Chi nhánh huyện Sơn Động lừa đảo chiếm đoạt của nhiều bị hại trên địa bàn thị trấn An Châu với số tiền 14.720.000 đồng.

[5] Điển hình là: vụ Vũ Nguyễn Quốc Quân ở phường Trần Nguyên Hãn, Tp Bắc Giang cùng đồng phạm đến gia đình ông Hoàng Văn Thanh trú tại phường Thọ Xương, Tp Bắc Giang dọa đánh, ép buộc ông Thanh trả nợ thay con trai với số tiền 1.630.000.000 đồng.

không gian mạng vẫn diễn biến phức tạp, thủ đoạn ngày càng tinh vi[6]. Phát hiện, khởi tố 01 vụ buôn lậu với giá trị hàng hóa rất lớn[7].

- **Tội phạm về trật tự, an toàn xã hội:** đã khởi tố 450 vụ/1139 bị can *(tăng 48 vụ, giảm 53 bị can);* một số loại tội xảy ra nhiều như: cố ý gây thương tích khởi tố 137 vụ/208 bị can *(tăng 19 vụ, 37 bị can)*[8]; vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ khởi tố 79 vụ/79 bị can *(tăng 19 vụ, 21 bị can);* tội phạm xâm hại tình dục trẻ em khởi tố 23 vụ/23 bị can *(tăng 1 vụ, 1 bị can)* về các tội hiếp dâm, giao cấu, dâm ô đối với người dưới 16 tuổi[9]; tội phạm giết người khởi tố 17 vụ/25 bị can *(tăng 2 vụ, 8 bị can)*, trong đó xảy ra một số vụ giết người thân trong gia đình có tính chất côn đồ, tàn ác[10]; tội phạm sử dụng công nghệ cao vẫn diễn biến phức tạp, thủ đoạn ngày càng tinh vi hơn, đáng chú ý cơ quan chức năng đã triệt phá đường dây đánh bạc và tổ chức đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá trên mạng internet có nhiều đối tượng tham gia với số tiền rất lớn[11]. Tội phạm liên quan đến đến phòng, chống dịch Covid-19 được các cơ quan tiến hành tố tụng phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh, chủ yếu về các tội: "Chống người thi hành công vụ"[12], "Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép"[13], tội "vi phạm quy định về an toàn ở nơi đông người",...

- **Tội phạm về ma túy:** đã khởi tố 272 vụ/361 bị can *(tăng 23 vụ, 64 bị can)*, chủ yếu về các tội tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma tuý, trong đó phát hiện, khởi tố một số vụ mua bán trái phép chất ma túy với số lượng lớn[14]. Tình hình tụ tập sử dụng trái phép chất ma túy tại các nhà nghỉ, quán karaoke,.. vẫn diễn biến phức tạp (CQĐT đã khởi tố 18 vụ/27 bị can về các tội tổ chức, sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma tuý).

---

[6] Điển hình như: Vụ chị Phạm Thị Hà ở xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng bị 1 đối tượng giả danh là cán bộ Ngân hàng TMCP Quân đội thông báo tài khoản bị lỗi và yêu cầu cung cấp mã OPT để khắc phục, sau đó của chị Hà 990 triệu; vụ chị Nguyễn Thị Trang trú tại xã Tiền Phong, huyện Yên Dũng bị một đối tượng giả danh là cán bộ CQĐT gọi điện thoại thông báo chị Trang có liên quan đến tội phạm rửa tiền, yêu cầu chuyển 300 triệu đồng vào số tài khoản đối tượng cung cấp, sau đó chiếm đoạt số tiền trên.

[7] Vụ HeWenZhen- Giám đốc và Đỗ Thị Ngọc Mai- Trưởng phòng xuất nhập khẩu Công ty TNHH Hà Nội SoLar Technology có trụ sở tại KCN Đình Trám, huyện Việt Yên buôn lậu hàng hoá giá trị trên 1.700 tỷ đồng, gây thất thu thuế cho Nhà nước 170 tỷ đồng.

[8] Điển hình là vụ Trần Trung Hiếu ở phường Đa Mai, Tp Bắc Giang dùng côn nhị khúc gây thương tích cho mẹ ruột.

[9] Điển hình: vụ Hoàng Văn Kiên, SN 1984, trú tại xã Lam Cốt, huyện Tân Yên, từ khoảng giữa năm 2019 đến tháng 6/2021 nhiều lần thực hiện hành vi hiếp dâm con đẻ.

[10] Điển hình là: Vụ Trần Văn Hiếu ở xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang dùng dao chém chết 3 người (gồm bố, mẹ đẻ là ông Trần Đình Luật, bà Bùi Thị Thoa và em gái Trần Thị Thảo); vụ Dư Văn Thanh ở xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn dùng dao đâm chết vợ là Lưu Thị Hiền và làm bị thương ông Lưu Văn Lừu (*bố vợ Thanh*), ông Phan Văn Thể (*thẩm phán TAND huyện Lục Ngạn*); vụ Nguyễn Văn Thảo ở xã Ngọc Lý, huyện Tân Yên giết vợ là chị Nguyễn Thị Xuân hiện đang mang thai, v.v..

[11] Vụ Nguyễn Quang Thịnh ở phường Trần Phú, Tp Bắc Giang cùng đồng phạm tổ chức đánh bạc và đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá với số tiền khoảng 24 tỷ đồng.

[12] Điển hình là vụ Lương Văn Tiến ở xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng có hành vi chửi bới và đấm vào mặt, đầu anh Dương Văn Đức- là thành viên Tổ kiểm soát dịch Covid-19; vụ Nguyễn Văn Hoàng và Nguyễn Văn Hiến ở xã Hoàng An, huyện Hiệp Hòa có hành vi cầm gậy tre, dao phay đe dọa, chửi bới, tấn công lực lượng Tổ tuần tra nhằm cản trở việc thực hiện nhiệm vụ…

[13] Điển hình là vụ Nguyễn Văn Kiên ở xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang có hành vi thuê trọ cho 10 người Trung Quốc ở lại Việt Nam trái phép.

[14] Vụ Đỗ Văn Hoàng ở Tp Chí Linh, tỉnh Hải Dương vận chuyển trái phép 3066,93 gam Methamphetamine và 2089,59 gam Heroine; vụ Đèo Văn Xuân ở huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên có hành vi mua bán trái phép 1405,34 gam Heroine và 2909,3 gam Methamphetamine; vụ Dương Văn Công ở xã Tiên Sơn, huyện Việt Yên có hành vi trồng 2.803 cây anh túc, cần sa.

- **Tội phạm về tham nhũng, chức vụ:** đã khởi tố 11 vụ/29 bị can *(tăng 4 vụ, 15 bị can)*, chủ yếu là các tội: Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản 3 vụ/4 bị can; Tham ô tài sản 3 vụ/8 bị can; Lợi dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản 2 vụ/5 bị can[15],...

- **Tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp:** đã khởi tố 4 vụ/ 5 bị can về tội không chấp hành án và tội trốn khỏi nơi giam *(tăng 4 vụ, 4 bị can)*.

Tội phạm khởi tố mới tăng, nguyên nhân chủ yếu là do công tác quản lý nhà nước về kinh tế- xã hội ở một số lĩnh vực còn thiếu sót, sơ hở; ý thức chấp hành pháp luật và đấu tranh phòng, chống tội phạm của một bộ phận cán bộ và người dân chưa cao; công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và công tác hoà giải ở cơ sở tuy đã được quan tâm nhưng hiệu quả còn có mặt hạn chế.

Tình hình tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính tuy giảm so với cùng kỳ 2020 nhưng tính chất phức tạp hơn. Viện kiểm sát đã kiểm sát thụ lý mới theo thủ tục sơ thẩm 4326 vụ, việc dân sự, KDTM, lao động *(giảm 733 vụ, việc)* và 52 vụ án hành chính sơ thẩm *(giảm 32 vụ)*, chủ yếu là tranh chấp liên quan đến quyền sử dụng đất, hợp đồng vay tài sản, các quan hệ HNGĐ và liên quan đến các quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai.

## II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THỰC HÀNH QUYỀN CÔNG TỐ, KIỂM SÁT HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP

### 1. Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự

Viện kiểm sát thực hành quyền công tố, kiểm sát thụ lý 2564 tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố *(tăng 308 tin)*, đã phối hợp giải quyết 2326 tin, *tỷ lệ giải quyết đạt 90,7% (tăng 3,1%)*. Ban hành văn bản yêu cầu xác minh, giải quyết 100% tố giác, tin báo về tội phạm; trực tiếp kiểm sát 25 cuộc[16], trong đó có 16 cuộc phối hợp với Uỷ Ban MTTQ. Qua kiểm sát đã yêu cầu CQĐT khởi tố 14 vụ án, ra quyết định không khởi tố 02 vụ án và yêu cầu hủy bỏ 01 quyết định không khởi tố vụ án; ban hành 38 kiến nghị khắc phục vi phạm[17] và 15 kiến nghị phòng ngừa với các cơ quan hữu quan[18].

Đã thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra 1699 vụ/ 2851 bị can. CQĐT hai cấp đã xử lý 1362 vụ/2319 bị can[19], *đạt tỷ lệ 80,2% (tăng 3,3%)*. Viện kiểm sát trực tiếp tham gia các hoạt động điều tra 1641 cuộc; tham gia, trực tiếp lấy lời

---

[15] Vụ Trần Quang Vinh- nguyên Hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề GTVT Bắc Giang cùng đồng phạm bị khởi tố về tội Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ gây thiệt hại cho Trường Trung cấp nghề GTVT Bắc Giang số tiền 2.080.000.000 đồng.

[16] Gồm: 24 cuộc tại CQĐT hai cấp và 01 cuộc tại Hạt Kiểm Lâm huyện Lục Nam.

[17] Gồm các vi phạm như: điều tra, xác minh tố giác, tin báo về tội phạm chưa toàn diện, triệt để; Công an xã chậm chuyển hồ sơ tin báo; chậm chuyển thông báo tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm đến VKS; Biên bản định giá tài sản không có đủ chữ ký của thành viên Hội đồng; Biên bản ghi lời khai không ghi tư cách tham gia tố tụng, không ghi giờ và ngày, tháng, năm kết thúc, v.v..

[18] Như: kiến nghị với Thủ trưởng CQĐT Công an tỉnh Bắc Giang chỉ đạo, phòng ngừa vi phạm trong hoạt động khám nghiệm hiện trường TNGT; kiến nghị với Trưởng Công an huyện Yên Thế về phòng ngừa vi phạm trong việc tạm giữ, xử lý vật chứng; kiến nghị với Giám đốc Ngân hàng NN&PTNT- chi nhánh Bắc Giang II về phòng ngừa vi phạm trong việc ký kết, thẩm định tài sản trong Hợp đồng tín dụng có tài sản thế chấp,...

[19] Trong đó: kết thúc điều tra đề nghị truy tố 1186 vụ/2238 bị can; đình chỉ điều tra 42 vụ/47 bị can; tạm đình chỉ điều tra 134 vụ/34 bị can.

khai người bị bắt, tạm giữ, người làm chứng, người bị hại 1410 lượt; trực tiếp hỏi cung bị can 1871 lượt và tham gia hỏi cung 630 lượt. Qua kiểm sát, đã yêu cầu CQĐT khởi tố 20 bị can; thay đổi, bổ sung quyết định khởi tố 4 vụ và 13 bị can; ban hành 17 kiến nghị khắc phục vi phạm[20] và 24 kiến nghị phòng ngừa vi phạm với các cơ quan hữu quan[21].

Tổng số Viện kiểm sát hai cấp phải xử lý 1203 vụ/2270 bị can (số mới 1186 vụ/2238 bị can, *tăng 150 vụ, 143 bị can).* Đã xử lý 1122 vụ/2093 bị can, trong đó: truy tố chuyển Tòa án 1107 vụ/2072 bị can; đình chỉ 12 vụ/16 bị can; tạm đình chỉ 3 vụ/5 bị can, *tỷ lệ giải quyết đạt 93,3% (tăng 1%).* Các vụ án hình sự đều được thụ lý kiểm sát chặt chẽ, không có trường hợp đình chỉ điều tra do bị can không phạm tội hoặc đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự không đúng quy định của pháp luật.

Tổng thụ lý kiểm sát xét xử sơ thẩm 1256 vụ/2447 bị cáo (số mới 1107 vụ/2072 bị cáo, *tăng 150 vụ, 178 bị cáo)* và thụ lý kiểm sát xét xử phúc thẩm 396 vụ/626 bị cáo (số mới 378 vụ/557 bị cáo, *tăng 55 vụ, 36 bị cáo).* Tòa án đã giải quyết 1121 vụ/2109 bị cáo theo thủ tục sơ thẩm và 341 vụ/543 bị cáo theo thủ tục phúc thẩm[22]. Không có trường hợp Viện kiểm sát truy tố, Tòa án xét xử tuyên bị cáo không phạm tội.

Chủ động phối hợp với CQĐT và Tòa án hai cấp giải quyết 129 vụ án trọng điểm, *tăng 46 vụ*; 38 vụ án theo thủ tục rút gọn, *tăng 13 vụ*[23]; tổ chức 182 phiên tòa rút kinh nghiệm, *tăng 25 phiên* (trong đó đã phối hợp với TAND tỉnh tham mưu cho Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh tổ chức 02 phiên tòa trực tuyến rút kinh nghiệm chuyên đề *"Nâng cao chất lượng điều hành phiên tòa của Hội đồng xét xử án hình sự"* và chuyên đề *"Nâng cao chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa"*[24]*).*

Ban hành kháng nghị phúc thẩm 6 vụ/15 bị cáo[25] *(*Tòa án đã xét xử, chấp nhận kháng nghị 4 vụ/13 bị cáo, *đạt tỷ lệ 100%, vượt 15% chỉ tiêu);* báo cáo đề nghị VKSND cấp cao tại Hà Nội kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm 2 vụ[26];

---

[20] Gồm các vi phạm như: Chậm gửi Quyết định trưng cầu giám định, chậm thực hiện yêu cầu điều tra của VKS; Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể không ghi người tiến hành và không có người chứng kiến; không thu thập đầy đủ thông tin về lý lịch bị can và bị hại; chậm chuyển giao vật chứng trong vụ án hình sự cho Cơ quan THADS; chậm chuyển hồ sơ và kết luận điều tra đề nghị truy tố đến VKS; chậm yêu cầu phân công người bào chữa cho bị can dưới 18 tuổi…

[21] Như: kiến nghị với Ban Quản lý các KCN tỉnh Bắc Giang áp dụng biện pháp nhằm giảm thiểu TNGT trên các tuyến đường trong các Khu Công nghiệp, huyện Việt Yên; kiến nghị với Chủ tịch UBND huyện Yên Thế về phòng ngừa vi phạm trong việc đấu giá tài sản, đấu giá quyền sử dụng đất; kiến nghị với Trưởng Công an huyện Việt Yên về phòng ngừa vi phạm liên quan đến việc trồng, tàng trữ cây, bộ phận của các cây chứa chất ma túy; kiến nghị Chủ tịch UBND huyện Tân Yên về phòng ngừa tội phạm ma túy tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện, v.v.

[22] Đã xét xử 1111 vụ/2091 bị cáo án sơ thẩm và 164 vụ/278 bị cáo án phúc thẩm; tạm đình chỉ 1 vụ/1 bị cáo án sơ thẩm; đình chỉ xét xử 9 vụ/17 bị cáo án sơ thẩm và 177 vụ/265 bị cáo án phúc thẩm.

[23] Điển hình đã phối hợp với Toà án xét xử 01 vụ án theo thủ tục rút gọn về tội *"Chống người thi hành công vụ"* liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 được truyền thanh trực tiếp tới 18/18 xã, thị trấn trên địa bàn huyện Yên Dũng.

[24] Tham dự tại các điểm cầu của VKSND hai cấp có các đồng chí Phó Bí thư Thường trực, trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp tỉnh; các đồng chí đại diện Thường trực huyện ủy, thành ủy; Lãnh đạo, KSV, ĐTV, Thẩm phán của VKS, Công an, Tòa án hai cấp.

[25] Gồm: cũ 1 vụ/10 bị cáo; mới 5 vụ/5 bị cáo.

[26] Hiện VKSND cấp cao tại Hà Nội đang xem xét kháng nghị.

18 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm[27] và 6 kiến nghị phòng ngừa với các cơ quan hữu quan[28].

**2. Công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự**

*2.1.Kiểm sát việc bắt, tạm giữ, tạm giam*

Kiểm sát việc bắt, tạm giữ về hình sự 1697 người, đã giải quyết chuyển xử lý hình sự *1667 người (đạt 100%, vượt 3%)*. Kiểm sát việc tạm giam 1096 người, đã giải quyết 759 người. Không để xảy ra trường hợp bắt, tạm giữ, tạm giam không có căn cứ, trái quy định của pháp luật; không có trường hợp bị tạm giữ, tạm giam quá hạn luật định.

Tiến hành trực tiếp kiểm sát 30 cuộc tại các Nhà tạm giữ, Trại tạm giam (trong đó có 21 cuộc phối hợp với Ủy ban MTTQ) và 7 cuộc phúc tra việc thực hiện kiến nghị. Đã hủy bỏ 1 quyết định tạm giữ; không phê chuẩn lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp 2 trường hợp; không phê chuẩn gia hạn tạm giữ 3 trường hợp; yêu cầu CQĐT bắt bị can để tạm giam 01 bị can. Ban hành 1 kháng nghị[29], 16 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm[30] và 4 kiến nghị phòng ngừa với các cơ quan hữu quan[31].

*2.2. Kiểm sát thi hành án hình sự*

Tăng cường kiểm sát việc ra các quyết định thi hành án và tổ chức đưa bị án đi thi hành án bảo đảm các bản án có hiệu lực pháp luật, đủ điều kiện thi hành đều được thi hành theo quy định pháp luật[32]. Tiến hành trực tiếp kiểm sát 145 cuộc về công tác thi hành án hình sự (trong đó có 72 cuộc phối hợp với Uỷ ban MTTQ)[33]. Ban hành 3 kháng nghị[34], 106 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm[35],

---

[27] Gồm các vi phạm như: chậm chuyển bản án, quyết định cho VKS; áp dụng pháp luật chưa đảm bảo; chậm gửi hồ sơ vụ án có kháng cáo cho Tòa án phúc thẩm,…

[28] Như: kiến nghị phòng ngừa với Chủ tịch Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Dũng về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự; kiến nghị phòng ngừa với Trưởng Công an huyện Hiệp Hoà trong việc xác nhận lý lịch bị can,...

[29] với Trại tạm giam Công an tỉnh về vi phạm trong việc lập danh sách 01 phạm nhân đề nghị để lại chấp hành án tại Trại tạm giam nhưng không đủ tiêu chuẩn theo quy định, v.v.

[30] Gồm các vi phạm như: thực hiện phân loại, giam giữ không đúng theo quy định; còn có trường hợp giam giữ chung buồng các đối tượng trong cùng vụ án; xảy ra 02 người bị tạm giữ, tạm giam trốn khỏi nơi giam giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hiệp Hòa (vụ người bị tạm giữ Vũ Minh Thắng, sinh năm 1990 và vụ người bị tạm giam Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm 1998)...

[31] Điển hình là: kiến nghị với Thủ trưởng Cơ quan quản lý thi hành tạm giữ, tạm giam, Công an tỉnh Bắc Giang phòng ngừa vi phạm trong việc để người bị tạm giữ, tạm giam trốn khỏi cơ sở giam giữ; kiến nghị với Trưởng Nhà tạm giữ Công an huyện Lạng Giang đề nghị thực hiện các biện pháp đảm bảo quyền bầu cử cho người bị tạm giữ, tạm giam,...

[32] Đã kiểm sát thi hành xong đối với 3/32 bị án tử hình; 7/7 bị án có án phạt tù chung thân do TAND tỉnh ra quyết định; 104/205 bị án phạt tù có thời hạn tại Trại tạm giam; 1564/5588 bị án phạt tù có thời hạn tại Trại giam Ngọc Lý- Bộ Công an; 534/1928 bị án có hình phạt tù cho hưởng án treo và 28/70 bị án có hình phạt cải tạo không giam giữ.

[33] Gồm: 4 cuộc với Trại giam Ngọc Lý; Cơ quan THA 10 cuộc và 131 cuộc với UBND cấp xã.

[34] Kháng nghị đối với các quyết định hoãn chấp hành hình phạt tù của TAND các huyện Tân Yên, Lạng Giang và Lục Ngạn.

[35] Gồm các vi phạm như: chậm giao quyết định thi hành án hình sự, chậm xem xét giải quyết đơn xin hoãn chấp hành hình phạt tù; ra quyết định hoãn chấp hành hình phạt tù không đảm bảo căn cứ; chậm áp giải người bị kết án phạt tù đang tại ngoại đi chấp hành án…

4 kiến nghị phòng ngừa vi phạm với các cơ quan hữu quan[36], 47 văn bản yêu cầu áp giải các bị án tại ngoại đi chấp hành án.

Kiểm sát chặt chẽ việc thực hiện Quyết định đặc xá 124 phạm nhân, việc xét, giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù 2.886 phạm nhân và đề nghị xét tha tù trước thời hạn có điều kiện đối với 42 phạm nhân tại Trại giam Ngọc Lý và Trại tạm giam Công an tỉnh. Viện kiểm sát đã đề nghị không xét 71 trường hợp[37] và được Hội đồng chấp nhận.

VKSND tỉnh chủ trì, phối hợp với Cơ quan THAHS Công an tỉnh, TAND tỉnh tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 04-CT/TU ngày 07/4/2021 về tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ Đảng đối với công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn tỉnh. Đồng thời chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh ban hành Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành về công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn tỉnh, đã tiến hành kiểm tra, giám sát tại Trại tạm giam Công an tỉnh, Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và Liên ngành (Công an, Viện kiểm sát, Tòa án) huyện Lạng Giang và thành phố Bắc Giang.

**3. Công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật**

*3.1. Kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, HNGĐ, kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật*

Kiểm sát việc thụ lý của Tòa án đối với 5805 vụ, việc sơ thẩm[38] và 325 vụ phúc thẩm[39]. Đã kiểm sát xét xử tại phiên tòa và tham gia phiên họp đối với 1384 vụ, việc sơ thẩm *(tăng 75 phiên)* và 221 vụ phúc thẩm *(tăng 19 phiên)*. Phối hợp với Tòa án tổ chức 47 phiên tòa rút kinh nghiệm *(tăng 13 phiên tòa)*, trong đó có 3 phiên tòa rút kinh nghiệm trực tuyến trong tỉnh.

Ban hành 47 kháng nghị phúc thẩm[40] *(Tòa án đã xét xử chấp nhận kháng nghị 25/25 vụ, đạt tỷ lệ 100%, vượt 20%);* báo cáo đề nghị VKSND cấp cao tại Hà Nội kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm 2 vụ[41]; ban hành 26 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm[42], 18 kiến nghị với các cơ quan hữu quan áp dụng các biện pháp phòng ngừa vi phạm[43], 179 văn bản yêu cầu TAND cùng cấp xác minh, thu thập chứng cứ.

---

[36] Gồm: 03 kiến nghị với Trưởng Công an các huyện Lục Ngạn, Tân Yên, Lạng Giang và 01 kiến nghị với Chủ tịch UBND các xã, phường trên địa bàn Tp Bắc Giang áp dụng các biện pháp phòng ngừa vi phạm trong công tác thi hành án hình sự và tái hoà nhập cộng đồng.

[37] Trong đó có 70 trường hợp không xét giảm và 1 trường hợp không xét tha tù trước thời hạn có điều kiện.

[38] Gồm: 5550 vụ việc dân sự, HNGĐ và 255 vụ việc KDTM, lao động.

[39] Gồm: 311 vụ dân sự, HNGĐ và 14 vụ KDTM, lao động.

[40] Gồm: cũ 11 vụ và mới 36 vụ.

[41] Hiện VKSND cấp cao đã ban hành kháng nghị 01 vụ, còn 01 vụ đang xem xét giải quyết.

[42] Chủ yếu là: Vi phạm trong việc chấp hành trình tự thủ tục tố tụng; không đưa đầy đủ người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vào tham gia tố tụng; giải quyết ngoài phạm vi yêu cầu khởi kiện của đương sự; vi phạm trong việc giải quyết án phí,...

[43] Điển hình là: kiến nghị với Giám đốc Ngân hàng NN&PTNT- Chi nhánh huyện Sơn Động về phòng ngừa vi phạm trong việc kiểm tra tài sản bảo đảm; kiến nghị với Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang về phòng ngừa vi

*3.2 Kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính*

Thụ lý kiểm sát 100 vụ án hành chính sơ thẩm, 3 vụ án phúc thẩm và 154 hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án[44]. Đã kiểm sát xét xử tại phiên tòa 31 vụ, việc sơ thẩm và 1 vụ phúc thẩm. Chủ động phối hợp với Tòa án cùng cấp tổ chức 10 phiên tòa rút kinh nghiệm, trong đó có 1 phiên tòa trực tuyến trong tỉnh.

Ban hành 01 kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đối với 01 bản án hành chính (Tòa án đã xét xử chấp nhận kháng nghị, *đạt tỷ lệ 100%, vượt 15%*); ban hành 4 kiến nghị vi phạm[45], 2 kiến nghị phòng ngừa với các cơ quan hữu quan[46], 26 văn bản yêu cầu Toà án thu thập chứng cứ.

**4. Công tác kiểm sát thi hành án dân sự, thi hành án hành chính**

*4.1. Kiểm sát thi hành án dân sự*

Kiểm sát 100% việc ra các quyết định về thi hành án[47]. Trực tiếp kiểm sát 21 cuộc (trong đó 16 cuộc có sự tham gia phối hợp của Uỷ ban MTTQ) và 14 cuộc phúc tra việc thực hiện kiến nghị tại Cơ quan thi hành án dân sự cùng cấp. Qua kiểm sát ban hành 1 kháng nghị[48], 28 kiến nghị vi phạm[49], 9 kiến nghị phòng ngừa với các cơ quan hữu quan[50].

*4.2 Kiểm sát thi hành án hành chính*

Kiểm sát chặt chẽ việc theo dõi, đôn đốc thi hành đối với 6 bản án, quyết định hành chính của Tòa án. Kết quả, Cơ quan thi hành án dân sự đã thực hiện việc theo dõi, đôn đốc thi hành đối với 6/6 bản án, quyết định hành chính (hiện đã thi hành xong).

**5. Công tác giải quyết và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp**

Toàn ngành đã tổ chức tiếp 145 lượt người đến khiếu nại, tố cáo *(giảm 144 lượt)*. Tiếp nhận 1301 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh,...của công dân *(giảm 139 đơn)*.

---

phạm trong lĩnh vực quản lý đất đai; kiến nghị với Chủ tịch UBND huyện Lục Ngạn về phòng ngừa vi phạm trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,...

[44] Đã kiểm sát giải quyết 150 trường hợp. Còn 4 trường hợp đang xem xét.

[45] Chủ yếu là các vi phạm về gửi chậm bản án, quyết định tố tụng,..

[46] Gồm: kiến nghị với Chủ tịch UBND các huyện Sơn Động và Lạng Giang chỉ đạo phòng ngừa vi phạm trong việc cung cấp tài liệu, chứng cứ và tham gia phiên tòa, phiên họp giải quyết án hành chính.

[47] Kiểm sát tổng số thụ lý 14.190 việc/2.237.924.119.000đ (trong đó số mới 8.530 việc/562.748.440.000đ. Đã ủy thác thi hành 183 việc/49.298.463.000đ). Số thu hồi, hủy quyết định thi hành án 07 việc/33.885.000đ. Còn lại phải thi hành 14.000 việc/2.188.591.771.000đ; đã kết thúc thi hành án 7.939 việc/273.475.301.000đ. Hiện còn phải thi hành 6.061 việc/1.915.116.470.000đ.

[48] Kháng nghị yêu cầu Chi cục Trưởng Chi cục THADS huyện Lạng Giang hủy quyết định về việc chưa có điều kiện thi hành án và tổ chức thi hành án theo đúng quy định của pháp luật.

[49] Gồm 14 kiến nghị qua KSTT và 14 kiến nghị riêng về các vi phạm: ra quyết định hoãn thi hành án, việc xác minh điều kiện thi hành án chưa đảm bảo căn cứ pháp luật; việc cưỡng chế tài sản là vật, việc giao tài sản cho người trúng đấu giá; việc giao nhận thông báo và quyết định cưỡng chế,...

[50] Điển hình là: kiến nghị với Giám đốc Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam- Chi nhánh Bắc Giang phòng ngừa vi phạm trong việc giao nộp giấy CNQSD đất cho cơ quan có thẩm quyền theo yêu cầu; kiến nghị với Giám đốc Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Lục Nam về phòng ngừa vi phạm trong việc cung cấp thông tin về đất đai của người phải thi hành án,...

Tổng số đơn thuộc thẩm quyền Viện kiểm sát đã giải quyết là 57/57 đơn *(đạt tỷ lệ 100%, vượt 20 %)*[51]. Các đơn do Viện kiểm sát giải quyết đều bảo đảm đúng thời hạn và trình tự, thủ tục theo quy định.

Tiến hành trực tiếp kiểm sát 13 cuộc việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp; 11 cuộc yêu cầu tự kiểm tra và báo cáo kết quả việc giải quyết khiếu nại, tố cáo. Đã ban hành 16 kiến nghị yêu cầu các cơ quan tư pháp khắc phục vi phạm[52].

**6. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội khóa XIV[53] và kiến nghị của Ban Pháp chế HĐND tỉnh tại Báo cáo thẩm tra số 93/BC-HĐND ngày 04/8/2021 trình tại kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khoá XIX**

Đã kiểm sát 100% việc thụ lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố và kiểm sát 100% vụ án hình sự ngay từ khi khởi tố; kiểm sát chặt chẽ các hoạt động điều tra, đề ra yêu cầu điều tra 100% vụ án đảm bảo kịp thời, đúng pháp luật; chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa được nâng lên, không có trường hợp đình chỉ điều tra do bị can không phạm tội hoặc đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự không đúng quy định của pháp luật, không có trường hợp Tòa án tuyên bị cáo không phạm tội.

Viện kiểm sát đã tích cực, chủ động phát hiện các vi phạm, sơ hở, thiếu sót trong hoạt động tư pháp cũng như trong công tác quản lý nhà nước trên nhiều lĩnh vực, qua đó đã kịp thời ban hành 47 kháng nghị, 269 kiến nghị vi phạm trong hoạt động tư pháp và 82 kiến nghị phòng ngừa với các cơ quan hữu quan; chất lượng kháng nghị được chấp nhận *vượt từ 15% đến 30%* và tỷ lệ kiến nghị được các cơ quan, đơn vị tiếp thu *vượt 20%* so với chỉ tiêu yêu cầu Nghị quyết 96 của Quốc hội.

Thực hiện kiến nghị của Ban Pháp chế HĐND tỉnh tại Báo cáo thẩm tra số 93/BC-HĐND ngày 04/8/2021, VKSND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị trong Ngành tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp; thực hiện tốt nhiệm vụ phòng, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm; tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt điều tra; đẩy mạnh thực hiện số hóa hồ sơ vụ án, nâng cao chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa, hạn chế đến mức thấp nhất trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung do lỗi chủ quan của Viện kiểm sát (kết quả số vụ án trả hồ sơ để điều tra bổ sung giảm so với cùng kỳ năm 2020)[54].

**7. Công tác xây dựng Ngành**

---

[51] Trong số 57 đơn khiếu nại VKS đã giải quyết (đều là đơn khiếu nại của công dân không có căn cứ, nội dung khiếu nại chủ yếu là các quyết định không khởi tố và quyết định giải quyết khiếu nại của CQĐT..).

[52] Chủ yếu là các vi phạm: tiếp nhận, phân loại đơn chưa đúng quy định của pháp luật; vi phạm về trình tự, thủ tục giải quyết đơn, chậm ra quyết định giải quyết đơn, v.v...

[53] Về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của VKSND, của TAND và công tác thi hành án.

[54] VKS trả hồ sơ điều tra bổ sung 3 vụ *(chiếm 0,25%-* **chỉ tiêu Ngành giao là ≤2%)**, *giảm 1 vụ.* Toà án trả hồ sơ cho VKS để điều tra bổ sung 7 vụ do nguyên nhân chủ quan (*chiếm 0,56%-* **chỉ tiêu Ngành giao là ≤3%**), *giảm 7 vụ so với cùng kỳ năm 2020.*

Toàn ngành đã tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Quốc hội, của Viện trưởng VKSND tối cao, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy liên quan đến công tác của Ngành; các chỉ đạo của của Đảng, chỉ thị, thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ, của Viện trưởng VKSND tối cao, của Tỉnh ủy và của địa phương về thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19[55].

Lựa chọn, giới thiệu 02 đồng chí tham gia ứng cử đại biểu HĐND tỉnh Bắc Giang khóa XIX, nhiệm kỳ 2021-2026[56]; làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy địa phương, góp phần thành công trong cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 *(qua kiểm sát, đã phát hiện 10 trường hợp tha tù trước thời hạn có điều kiện được Uỷ ban bầu cử 04 xã lập danh sách cử tri, VKS đã kịp thời kiến nghị đưa ra khỏi danh sách cử tri và thu hồi thẻ cử tri)*[57]. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu cho Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh xây dựng, triển khai Đề án số hóa hồ sơ vụ án hình sự và ứng dụng CNTT tại phiên tòa[58].

Xác định công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ là một trong những nội dung công tác đột phá năm 2021, Ban Cán sự đảng và lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đã chỉ đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp như: cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng[59]. Tăng cường công tác đào tạo tại chỗ: điều động, chuyển đổi vị trí công tác phù hợp vị trí việc làm[60]; tăng cường tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm[61], công tác hướng dẫn, trả lời thỉnh thị, thông báo rút kinh nghiệm về nghiệp vụ; tổ chức các hội nghị, tọa đàm, hội nghị rút kinh nghiệm chuyên đề[62].

Chỉ đạo triển khai thực hiện nhiều biện pháp tăng cường kỷ cương, kỷ luật nghiệp vụ, tăng cường công tác thanh tra. Qua thanh tra đã kiến nghị phục hồi giải quyết 01 tin báo đang tạm đình chỉ và phục hồi điều tra 02 vụ án hình sự tạm

---

[55] VKSND tỉnh phát động, kêu gọi công chức ủng hộ công tác phòng, chống dịch với tổng số tiền 35.000.000 đồng; ủng hộ quỹ vắc-xin phòng, chống dịch số tiền 15.000.000 đồng; các đồng chí Lãnh đạo chủ chốt của ngành Kiểm sát Bắc Giang ủng hộ 56 triệu đồng. Ban nữ công VKSND tỉnh đã trao tặng hơn 800 chai nước ép các loại hoa quả và một số trang thiết bị y tế cho các y, bác sỹ đang điều trị các ca F0 tại các Bệnh viện dã chiến, Trung tâm hồi sức tích cực, Bệnh viện Đa khoa tỉnh.... ủng hộ VKSND cấp cao 3 tại Tp Hồ Chí Minh nước sát khuẩn trị giá 5.750.000 đồng và Nhân dân Tp Hồ Chí Minh trị giá 9.000.000 đồng,...Chi đoàn VKSND tỉnh phối hợp với Đoàn các cơ quan tỉnh trao 2.500 nước sát khuẩn tay khô, 2.200 chiếc khẩu trang y tế, 3.120 hộp mỳ tôm, 50 thùng nước khoáng với tổng trị giá 130 triệu đồng, v.v.. Đã phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử 12 vụ/17 bị can (bị cáo) về các tội liên quan đến công tác phòng, chống dịch.

[56] Kết quả: 01 đồng chí Phó Viện trưởng VKSND tỉnh và 01 đồng chí Viện trưởng VKSND cấp huyện đã trúng cử đại biểu HĐND tỉnh khóa XIX.

[57] Gồm các huyện Lục Ngạn, Lục Nam và Yên Dũng mỗi địa phương 3, huyện Lạng Giang 1.

[58] Đề án số 02-ĐA/BCĐ ngày 20/7/2021.

[59] Phối hợp với Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội mở lớp tập huấn, bồi dưỡng "*Kỹ năng thu thập dấu vết hình sự, dữ liệu điện tử, giám định dấu vết tự dạng*" tại tỉnh Bắc Giang. Đã cử 1 cán bộ học cao cấp LLCT; 2 cán bộ học trung cấp LLCT, 7 cán bộ học lớp nghiệp vụ Kiểm sát, 9 cán bộ học bồi dưỡng QLNN hệ chuyên viên và cử cán bộ tham gia 18 lớp bồi dưỡng chuyên sâu về nghiệp vụ...

[60] Điều động, chuyển đổi công tác đối với 09 cán bộ, Kiểm sát viên.

[61] Gồm: 182 phiên tòa hình sự, 40 phiên tòa dân sự, 17 phiên tòa hành chính, KDTM.

[62] Điển hình như: Hội nghị về nhận diện vi phạm, tội phạm liên quan đến hoạt động bảo kê, xiết nợ, đòi nợ thuê, hoạt động "tín dụng đen"; hội nghị đánh giá chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa hình sự; hội nghị về nhận diện vi phạm, tội phạm thông qua thực tiễn kiểm sát giải quyết các vụ án liên quan đến đất đai trên địa bàn tỉnh Bắc Giang"; Hội nghị chuyên đề thực trạng, giải pháp nâng cao chất lượng công tác kiểm sát và giải quyết khiếu nại tố cáo trong hoạt động tư pháp, v.v

đình chỉ không đảm bảo căn cứ của Cơ quan CSĐT cấp huyện; ban hành 3 kiến nghị khắc phục vi phạm[63]. Tiếp tục thực hiện kiểm tra chéo giữa các đơn vị trong cùng cấp kiểm sát; tổ chức kiểm tra, kiến thức kỹ năng nghiệp vụ đối với Chuyên viên, Kiểm tra viên VKS hai cấp; tăng cường công tác kiểm tra đột xuất của lãnh đạo đối với cán bộ, Kiểm sát viên nhằm nâng cao kỹ năng nghiệp vụ và chủ động phòng ngừa tiêu cực[64].

## III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

### 1. Về ưu điểm

Viện kiểm sát tỉnh đã triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Đảng, Quốc hội về công tác tư pháp và cải cách tư pháp; các Chỉ thị của Viện trưởng VKSND tối cao, Chỉ thị, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ công tác bảo đảm an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội và nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội. Trong thời gian qua, mặc dù ảnh hưởng tình hình dịch Covid-19 nhưng ngành Kiểm sát Bắc Giang đã khắc phục khó khăn, triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác đề ra. Đặc biệt đã phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành đảm bảo an ninh trật tự, phục vụ có hiệu quả yêu cầu nhiệm vụ trong thời gian diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Chất lượng công tác THQCT, kiểm sát hoạt động tư pháp tiếp tục được nâng lên; kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Chỉ thị công tác năm 2021 của Viện trưởng VKSND tối cao và theo Nghị quyết số 96 của Quốc hội đều đạt, vượt so với quy định. Những kết quả công tác nêu trên đã góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng của **Cụm thi đua số 4 ngành Kiểm sát nhân dân** *(gồm VKSND 7 tỉnh: Bắc Giang, Phú Thọ, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Yên Bái, Hòa Bình và Bắc Kạn)*, ***VKSND tỉnh Bắc Giang*** *được Cụm thi đua số 4 bình chọn và suy tôn đề nghị tặng thưởng* ***"Cờ thi đua của Chính phủ năm 2021"***.

### 2. Hạn chế, thiếu sót

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, hoạt động công tác của Ngành còn một số tồn tại, hạn chế như: Công tác kiểm sát một số vụ việc, vụ án tạm đình chỉ chưa đảm bảo chặt chẽ; chất lượng thiết lập hồ sơ kiểm sát, chất lượng bài

---

[63] Gồm: 01 kiến nghị với Thủ trưởng Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Giang tỉnh chỉ đạo Công an huyện Hiệp Hòa khắc phục vi phạm trong việc giải quyết vụ án hình sự; 01 kiến nghị với Thủ trưởng Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Dũng khắc phục vi phạm thiếu sót trong hoạt động điều tra; 01 kiến nghị với Chánh án TAND tỉnh Bắc Giang chỉ đạo Chánh án TAND huyện Hiệp Hòa khắc phục vi phạm, thiếu sót trong giải quyết các vụ án dân sự, hành chính, KDTM,... tạm đình chỉ giải quyết.

[64] Tổ chức sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tăng cường xây dựng chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện *"tự diễn biến", "tự chuyển hóa"* trong nội bộ. Tổ chức Hội nghị sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về *"Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"* trong toàn Ngành.

phát biểu của Kiểm sát viên tại một số phiên toà dân sự còn có mặt hạn chế. Tiến độ, kết quả thực hiện một số chỉ tiêu công tác giảm so với cùng kỳ năm 2020, như: chỉ tiêu trực tiếp kiểm sát, tổ chức phiên toà trực tuyến rút kinh nghiệm, công tác kiểm tra.

3. Nguyên nhân

** Về nguyên nhân khách quan*

- Tình hình tội phạm tăng, các tranh chấp, khiếu kiện có tính chất phức tạp hơn, nhiều nhiệm vụ tăng thêm theo quy định của pháp luật nhưng số lượng cán bộ hiện có còn thiếu so với biên chế được giao *(thiếu 22 chức danh tư pháp gồm 1 KSV cao cấp, 1 KSV trung cấp và 20 KSV sơ cấp).* Ngoài ra, Viện kiểm sát nói riêng và các cơ quan tư pháp nói chung còn phải tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị quyết 39 của Bộ Chính trị.

- Tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến công tác chuyên môn, nghiệp vụ của đơn vị nên kết quả thực hiện một số chỉ tiêu công tác giảm so với cùng kỳ năm 2020.

- Ngoài những nguyên nhân trên, còn có những nguyên nhân đã tồn tại nhiều năm qua như: sự thiếu đồng bộ, thống nhất của một số quy định pháp luật trong khi việc giải thích, hướng dẫn thi hành còn chậm; kinh phí chi cho hoạt động nghiệp vụ, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc và chế độ đãi ngộ đối với cán bộ, công chức còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

** Về nguyên nhân chủ quan*

- Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành ở một số đơn vị Viện kiểm sát cấp huyện chưa có nhiều đổi mới; năng lực, trình độ, ý thức trách nhiệm của một số ít cán bộ, Kiểm sát viên còn hạn chế.

- Công tác phối hợp giữa Viện kiểm sát với các cơ quan tư pháp có việc chất lượng, hiệu quả chưa cao.

## IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2022

Năm 2022, ngành Kiểm sát Bắc Giang tập trung chỉ đạo thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020- 2025; các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, của Viện trưởng VKSND tối cao, của Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh về công tác tư pháp, cải cách tư pháp, về nhiệm vụ đảm bảo an ninh, trật tự xã hội và công tác phòng, chống dịch Covid-19.

2. Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ phòng, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm; tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt điều tra; nâng cao chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Tiếp tục phối hợp với các đơn vị có

liên quan tham mưu Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh triển khai hiệu quả Đề án số hóa hồ sơ vụ án hình sự.

**3.** Phối hợp với các cơ quan tư pháp triển khai thực hiện hiệu quả Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự được Quốc hội khoá XV thông qua có hiệu thi hành từ ngày 01/12/2021 và Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội khóa XV về tổ chức phiên toà trực tuyến có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2022. Tập trung giải quyết tốt các vụ việc, vụ án do BTV Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo và Ban Nội chính Tỉnh uỷ theo dõi, đôn đốc.

**4.** Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; kiện toàn tổ chức bộ máy, đẩy mạnh cải cách hành chính tư pháp; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nhất là công tác đào tạo tại chỗ và công tác thanh tra, kiểm tra, đánh giá công chức để sắp xếp, bố trí công việc phù hợp với năng lực, sở trường công tác; quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công tác; thực hiện tốt công tác bảo vệ bí mật Nhà nước.

**5.** Thường xuyên tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của VKS cấp trên và của cấp ủy địa phương; sự giám sát của HĐND, Ủy ban MTTQ và Nhân dân; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng (nhất là các cơ quan tư pháp) đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, nhất là tội phạm về tham nhũng, tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm có tổ chức, hoạt động tín dụng đen và tội phạm liên quan đến công tác phòng, chống dịch Covid-19.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác của VKSND tỉnh Bắc Giang năm 2021 và nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2022 trình tại kỳ họp thứ 5- HĐND tỉnh Khoá XIX./.

***Nơi nhận:***
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các đ/c LĐ VKSND tỉnh;
- Lưu: VPTH, VT.

**VIỆN TRƯỞNG**

**Nguyễn Xuân Hùng**

VIỆN KSND TỐI CAO
VKSND TỈNH BẮC GIANG

# Phụ lục
## Một số kết quả công tác THQCT và kiểm sát hoạt động tư pháp của ngành Kiểm sát Bắc Giang năm 2021

*(số liệu từ 01/12/2020 đến 31/10/2021)*

| STT | Chỉ tiêu | Năm 2020 | Năm 2021 | So sánh (tăng, giảm %) |
|---|---|---|---|---|
| 1 | **I. THỤ LÝ KIỂM SÁT ĐIỀU TRA** | | | |
| 2 | 1. Số vụ khởi tố | 1276 | 1427 | *11.8%* |
| 3 | Số bị can khởi tố | 2227 | 2375 | *6.6%* |
| 4 | Số vụ án áp dụng thủ tục rút gọn | 25 | 38 | *52.0%* |
| 5 | Số vụ án xác định án điểm | 83 | 129 | *55.4%* |
| 6 | Tội phạm về Ma tuý- Vụ | 249 | 272 | *9.2%* |
| 7 | Bị can | 297 | 361 | *21.5%* |
| 8 | Tội phạm về Kinh tế- Vụ | 46 | 36 | *-21.7%* |
| 9 | Bị can | 54 | 64 | *18.5%* |
| | Tội phạm về môi trường- Vụ | 1 | 5 | *400.0%* |
| | *Bị can* | 1 | 3 | *200.0%* |
| 10 | Tội phạm xâm phạm Sở hữu - Vụ | 571 | 649 | *13.7%* |
| 11 | Bị can | 668 | 772 | *15.6%* |
| | *Trong đó: - Trộm cắp tài sản- Vụ* | 384 | 422 | *9.9%* |
| | *Bị can* | 474 | 538 | *13.5%* |
| | *- Lừa đảo chiếm đoạt tài sản- Vụ* | 60 | 87 | *45.0%* |
| | *Bị can* | 58 | 86 | *48.3%* |
| | *- Lạm dụng tín nhiệm CĐTS- Vụ* | 33 | 34 | *3.0%* |
| | *Bị can* | 36 | 36 | *0.0%* |
| | *- Cướp tài sản- Vụ* | 15 | 15 | *0.0%* |
| | *Bị can* | 22 | 21 | *-4.5%* |
| 12 | Tội phạm về trật tự, an toàn xã hội- Vụ | 402 | 450 | *11.9%* |
| 13 | Bị can | 1192 | 1139 | *-4.4%* |
| | *Trong đó: - Đánh bạc- Vụ* | 140 | 125 | *-10.7%* |
| | *Bị can* | 832 | 661 | *-20.6%* |
| | *- Cố ý gây thương tích- Vụ* | 118 | 137 | *16.1%* |
| | *Bị can* | 171 | 208 | *21.6%* |
| | *- Giết người- Vụ* | 15 | 17 | *13,3%* |
| | *Bị can* | 17 | 25 | *47.1%* |
| | *- Vi phạm QĐ về ĐKPTGT đường bộ- Vụ* | 60 | 79 | *31.7%* |
| | *Bị can* | 56 | 79 | *41.1%* |
| 14 | Tội phạm về tham nhũng- Vụ | 7 | 11 | *57.1%* |
| 15 | Bị can | 14 | 29 | *107,1%* |

| STT | Chỉ tiêu | Năm 2020 | Năm 2021 | So sánh (tăng, giảm %) |
|---|---|---|---|---|
| 16 | - Xâm phạm hoạt động tư pháp- Vụ | 0 | 4 | |
| 17 | Bị can | 1 | 5 | *400.0%* |
| 18 | **2. Tổng số vụ đã thụ lý** | **1569** | **1699** | *8.3%* |
| 19 | **Tổng số bị can đã thụ lý** | **2730** | **2851** | *4.4%* |
| 20 | Số vụ VKS huỷ QĐ khởi tố của CQĐT | 0 | 0 | |
| 21 | Số vụ VKS hủy bỏ QĐ không khởi tố của CQĐT | 2 | 0 | *-100.0%* |
| 22 | Số vụ VKS yêu cầu CQĐT khởi tố | 7 | 14 | *100%* |
| 23 | Số bị can VKS yêu cầu CQĐT khởi tố | 7 | 20 | *185,7%* |
| 24 | Số người VKS huỷ quyết định tạm giữ | 3 | 1 | *-66.7%* |
| 25 | Số bị can VKS QĐ không phê chuẩn lệnh tạm giam | 0 | 0 | |
| 26 | Số bị can VKS QĐ không phê chuẩn lệnh bắt để tạm giam | 3 | 0 | *-100.0%* |
| 27 | **3. Số vụ Cơ quan điều tra đã giải quyết** | **1225** | **1362** | *11.2%* |
| 28 | Số bị can Cơ quan điều tra đã giải quyết | 2185 | 2319 | *6.1%* |
| 29 | **- Số vụ Cơ quan điều tra đề nghị Viện kiểm sát truy tố** | 1034 | 1186 | *14.7%* |
| 30 | - Số bị can Cơ quan điều tra đề nghị Viện kiểm sát truy tố | 2103 | 2238 | *6.4%* |
| 31 | **- Số vụ Cơ quan điều tra đình chỉ** | 38 | 42 | *10.5%* |
| 32 | - Số bị can Cơ quan điều tra đình chỉ | 44 | 47 | *6.8%* |
| 33 | **- Số vụ Cơ quan điều tra tạm đình chỉ** | 153 | 134 | *-12.4%* |
| 34 | - Số bị can Cơ quan điều tra tạm đình chỉ | 38 | 34 | *-10.5%* |
| 35 | **4. Tỷ lệ kết thúc điều tra/Tổng số: - Vụ** | 76,9% | 80,2% | *3,3%* |
| 36 | **- Số kiến nghị phòng ngừa** | 12 | 24 | *66.7%* |
| 37 | **II. VIỆN KIỂM SÁT THỤ LÝ GIẢI QUYẾT** | | | |
| 38 | **1. Tổng số vụ VKS phải giải quyết** | **1053** | **1203** | *14.2%* |
| 39 | **Tổng số bị can VKS phải giải quyết** | **2127** | **2270** | *6.7%* |
| 40 | **2. Số vụ VKS đã xử lý** | 969 | 1122 | *15.8%* |
| 41 | số bị can VKS đã xử lý | 1917 | 2093 | *9.2%* |
| 42 | **- Số vụ VKS truy tố** | 957 | 1107 | *15.7%* |
| 43 | - Số bị can VKS truy tố | 1891 | 2072 | *9.6%* |
| 44 | **- Số vụ VKS đình chỉ** | 11 | 12 | *9.1%* |
| 45 | - Số bị can VKS đình chỉ | 24 | 16 | *-33.3%* |
| 46 | **- Số vụ VKS tạm đình chỉ** | 1 | 3 | *200.0%* |
| 47 | - Số bị can Viện kiểm sát tạm đình chỉ | 5 | 5 | *0.0%* |
| 48 | **3. Tỷ lệ giải quyết/ Tổng số - Vụ** | 92,3% | 93,3% | *1%* |
| 49 | - Số vụ án trọng điểm- Vụ | 83 | 129 | *55,4%* |
| 50 | - Số vụ VKS áp dụng thủ tục rút gọn- Vụ | 15 | 38 | *153,3%* |
| 51 | **III. KIỂM SÁT XÉT XỬ SƠ THẨM CÁC VỤ ÁN HÌNH SỰ** | | | |

| STT | Chỉ tiêu | Năm 2020 | Năm 2021 | So sánh (tăng, giảm %) |
|---|---|---|---|---|
| 52 | 1. Tổng số vụ Toà án đã thụ lý | 1019 | 1256 | *23.3%* |
| 53 | Tổng số bị cáo Toà án đã thụ lý | 2028 | 2447 | *20.7%* |
| 54 | - Số vụ đã xét xử | 906 | 1111 | *22.6%* |
| 55 | - Số bị cáo đã xét xử | 1759 | 2091 | *18.9%* |
| 56 | - Số vụ Tòa án đình chỉ xét xử | 6 | 9 | *50.0%* |
| 57 | - Số bị cáo Tòa án đình chỉ xét xử | 7 | 17 | *142.9%* |
| 58 | - Số vụ Tòa án tạm đình chỉ xét xử | 2 | 1 | *-50.0%* |
| 59 | - Số bị cáo Tòa án tạm đình chỉ xét xử | 4 | 1 | *-75.0%* |
| 60 | - Số kiến nghị phòng ngừa | 1 | 6 | *500%* |
| 61 | **IV. KIỂM SÁT XÉT XỬ PHÚC THẨM CÁC VỤ ÁN HÌNH SỰ** | | | |
| 62 | 1. Tổng số vụ thụ lý kiểm sát XXPT | 327 | 396 | *21.1%* |
| 63 | - Tổng số bị cáo thụ lý kiểm sát XXPT | 526 | 626 | *19.0%* |
| 64 | 2. Số vụ Tòa án đã xét xử | 142 | 164 | *15.5%* |
| 65 | - Số bị cáo Toà án đã xét xử | 218 | 278 | *27.5%* |
| 66 | 3. Số vụ Toà án đình chỉ xét xử | 134 | 177 | *32.1%* |
| 67 | - Số bị cáo Toà án đình chỉ xét xử | 193 | 265 | *37.3%* |
| 68 | 4. Số vụ Toà án tạm đình chỉ xét xử | 0 | 0 | |
| 69 | - Số bị cáo Toà án tạm đình chỉ xét xử | 0 | 0 | |
| 70 | **V. KIỂM SÁT VIỆC TẠM GIỮ, TẠM GIAM** | | | |
| 71 | 1. Tổng số người bị tạm giữ | 1679 | 1697 | *1.1%* |
| 72 | 2. Số đã giải quyết | 1661 | 1667 | *0.4%* |
| 73 | 3. Tổng số người bị tạm giam | 2126 | 1096 | *-48.4%* |
| 74 | 4. Số đã giải quyết | 1404 | 759 | *-45.9%* |
| 75 | - Số lần kiểm sát nhà tạm giữ, Trại tạm giam | 46 | 30 | *-34.8%* |
| 76 | Số văn bản kháng nghị | 0 | 1 | |
| 77 | Số văn bản kiến nghị, yêu cầu đã ban hành | 30 | 16 | *-46.7%* |
| 78 | Kiến nghị phòng ngừa | 2 | 4 | *100.0%* |
| 79 | **VI. KIỂM SÁT GIẢI QUYẾT CÁC VỤ, VIỆC DÂN SỰ, HÀNH CHÍNH, KINH DOANH THƯƠNG MẠI, LAO ĐỘNG,... VÀ CÁC VIỆC KHÁC THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT** | | | |
| 80 | 1. Kiểm sát giải quyết sơ thẩm các vụ, việc... | | | |
| 81 | - Tổng số vụ, việc VKS nhận được thông báo thụ lý | 5955 | 5905 | *-0.8%* |
| 82 | - Số KSV tham gia phiên toà, phiên họp | 1341 | 1415 | *5.5%* |
| 83 | 2. Kiểm sát giải quyết phúc thẩm các vụ... | | | |
| 84 | - Tổng số vụ VKS nhận được thông báo thụ lý | 307 | 328 | *6.8%* |

| STT | Chỉ tiêu | Năm 2020 | Năm 2021 | So sánh (tăng, giảm %) |
|---|---|---|---|---|
| 85 | Số vụ VKS kháng nghị phúc thẩm trong kỳ (số mới) | 35 | 37 | *5,7%* |
| 86 | Trong đó số vụ TA đã xét xử chấp nhận kháng nghị của VKS/ số vụ TA đã đưa ra xét xử | 97% | 100% | *3%* |
| 87 | - Số VKS kiến nghị | 33 | 30 | *-9.1%* |
| 88 | - Số kiến nghị phòng ngừa | 19 | 20 | *5.3%* |
| 89 | **VII. KIỂM SÁT THI HÀNH ÁN** | | | |
| 90 | **1. Về kiểm sát Thi hành án hình sự** | | | |
| 91 | **Tổng số bị án phải thi hành** | 7563 | 7830 | *3.5%* |
| 92 | - Tử hình | 32 | 32 | *0.0%* |
| 93 | *Trong đó* : Đã thi hành | 1 | 3 | *200.0%* |
| 94 | - Chung thân | 6 | 7 | *16.7%* |
| 95 | *Trong đó* : Đang thi hành | 4 | 7 | *75.0%* |
| 96 | - Tù có thời hạn (Trại tạm giam Công an tỉnh + Trại giam Ngọc Lý Bộ Công an) | 5838 | 5793 | *-0.8%* |
| 97 | *Trong đó* : Đã chấp hành xong | 1555 | 1668 | *7.3%* |
| 98 | - Án treo | 1633 | 1928 | *18.1%* |
| 99 | *Trong đó* : Đã chấp hành xong | 502 | 534 | *6.4%* |
| 100 | - Cải tạo không giam giữ | 54 | 70 | *29.6%* |
| 101 | *Trong đó* : Đã chấp hành xong | 17 | 28 | *64.7%* |
| 102 | - Số đơn vị VKS kiểm sát trực tiếp (số cuộc) | 123 | 145 | *17.9%* |
| 103 | - Số VKS kháng nghị | 6 | 3 | *-50.0%* |
| 104 | - Số VKS kiến nghị | 114 | 106 | *-7.0%* |
| 105 | - Số VKS kiến nghị phòng ngừa | 5 | 4 | *-20.0%* |
| 106 | - Số VKS có văn bản yêu cầu | 34 | 47 | *38.2%* |
| 107 | **2. Về kiểm sát thi hành án dân sự, hành chính** | | | |
| 108 | - Số đơn vị VKS kiểm sát trực tiếp | 13 | 21 | *61.5%* |
| 109 | - Số VKS kháng nghị | 1 | 1 | *0.0%* |
| 110 | - Số VKS kiến nghị | 25 | 28 | *12%* |
| 111 | - Số kiến nghị phòng ngừa | 10 | 9 | *-10%* |
| 112 | - Số VKS có văn bản yêu cầu | 7 | 2 | *-71.4%* |
| 113 | **VIII. GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO THUỘC THẨM QUYỀN VÀ KIỂM SÁT VIỆC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO TRONG HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP** | | | |
| 114 | - Số lượt người đến VKS khiếu nại, tố cáo | 289 | 145 | *-49.8%* |
| 115 | - Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh VKS tiếp nhận | 1440 | 1301 | *-9.7%* |

| STT | Chỉ tiêu | Năm 2020 | Năm 2021 | So sánh (tăng, giảm %) |
|---|---|---|---|---|
| 116 | - Số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của VKS | 101 | 57 | *-43.6%* |
| 117 | *Trong đó* : Số đơn Viện kiểm sát đã giải quyết | 98 | 57 | *-41.8%* |
| 118 | - Số đơn vị VKS trực tiếp kiểm sát | 16 | 13 | *-18.8%* |
| 119 | Số kiến nghị VKS ban hành | 15 | 16 | *6.7%* |
| 120 | - Số kiến nghị phòng ngừa | 1 | 0 | *-100.0%* |
| 121 | Số VKS có văn bản yêu cầu | 7 | 11 | *57.1%* |